TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HNGĐ-PT
Ngày 28 tháng 8 năm 2017
"V/v tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Anh Cường
Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chưng
Bà Phạm Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2017/TLPT- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 11/2017/HNGĐ-ST ngày 29/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Y bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 12/2017/QĐ - PT ngày 30 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1986;

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị O, sinh năm 1987;

Các đương sự đều trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- *Người kháng cáo:* Anh Bùi Thanh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ngày 27/3/2017 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn anh Bùi Thanh T trình bày: Anh Bùi Thanh T và chị Phạm Thị O kết hôn ngày 09/01/2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình anh Bùi Thanh T. Thời gian đầu sống hạnh phúc đến tháng 11/2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

tính tình không hợp và anh Bùi Thanh T phát hiện chị Phạm Thị O ngoại tình, đến tháng 10/2016 anh chị đã sống ly thân. Anh Bùi Thanh T thuê nhà ở riêng còn chị Phạm Thị O vẫn ở cùng với bố mẹ đẻ của anh Bùi Thanh T. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh Bùi Thanh T xin được ly hôn với chị Phạm Thị O.

Về con chung: Anh Bùi Thanh T và chị Phạm Thị O có 03 con chung là Bùi Thị Phương A, sinh ngày 31/8/2009; Bùi Anh T1, sinh ngày 11/10/2012 và Bùi Kim H, sinh ngày 11/8/2015, hiện các cháu đang ở với chị Phạm Thị O. Ly hôn, anh Bùi Thanh T xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thị Phương A, không yêu cầu chị Phạm Thị O cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn chị Phạm Thị O trình bày: Chị Phạm Thị O xác nhận lời trình bày của anh Bùi Thanh T về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và thời gian vợ chồng sống ly thân là đúng. Tuy nhiên nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Bùi Thanh T có quan hệ ngoại tình, bỏ nhà đi không quan tâm tới vợ, con. Chị Phạm Thị O và bố mẹ anh Bùi Thanh T đã nhiều lần khuyên giải để vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau chăm sóc con chung. Việc anh Bùi Thanh T xin ly hôn chị Phạm Thị O không đồng ý, vì xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn.

Về con chung: Chị Phạm Thị O và anh Bùi Thanh T có 03 con chung như anh Bùi Thanh T trình bày là đúng. Ly hôn, chị Phạm Thị O đồng ý để anh Bùi Thanh T nuôi cả 03 cháu và không cấp dưỡng nuôi con chung, vì chị Phạm Thị O không có khả năng.

Về tài sản chung; tài sản riêng; vay nợ và công sức: Anh Bùi Thanh T và chị Phạm Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung như trên, tại bản án số 11/2017/HNGĐ-ST ngày 29/5/2017, Toà án nhân dân huyện Y đã áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; *Nghị quyết* 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *hướng dẫn* mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng *án phí, lệ phí Tòa án*.

- Bác yêu cầu của anh Bùi Thanh T xin ly hôn với chị Phạm Thị O.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/6/2017 anh Bùi Thanh T có đơn kháng cáo không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của

người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của anh Bùi Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của anh Bùi Thanh T làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

Về nội dung:

[1] Anh Bùi Thanh T và chị Phạm Thị O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân, hợp pháp. Quá trình chung sống năm 2011 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, sau đó được gia đình khuyên giải, vợ chồng chung sống hòa thuận và sinh thêm 02 con chung.

[2] Đến tháng 11/2016 vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn và anh Bùi Thanh T đã đi ở chỗ khác, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng nghi ngờ nhau về việc có quan hệ ngoại tình. Anh Bùi Thanh T xin ly hôn nhưng chị Phạm Thị O cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn không đồng ý ly hôn, để cùng nhau nuôi dạy con chung. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác minh tại địa phương và bố mẹ đẻ của anh Bùi Thanh T đều xác định vợ chồng không có mẫu thuẫn gì lớn, hiện chị Phạm Thị O vẫn ở cùng với bố mẹ đẻ của anh Bùi Thanh T và chăm sóc nuôi dạy các con chung. Ngày 28/8/2017 bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Bùi Thanh T đã có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc không chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Thanh T để vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con chung. Xét thấy tình cảm vợ chồng anh Bùi Thanh T và chị Phạm Thị O vẫn còn, có thể hàn gắn được để vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con chung, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác đơn xin ly hôn của anh Bùi Thanh T là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm anh Bùi Thanh T vẫn giữ nguyên kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu, căn cứ gì mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của anh Bùi Thanh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1] Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 11/2017/HNGĐ-ST ngày 29/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Y.

[2] Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; *Nghị quyết* 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *hướng dẫn* mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng *án phí, lệ phí Tòa án.*

[3] Bác yêu cầu xin ly hôn của anh Bùi Thanh T với chị Phạm Thị O.

[4] Về án phí: Anh Bùi Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001764 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện Y;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường